TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN THÀNH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 226/2019/QĐST-HNGĐ	*Yên Thành, ngày 07 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH – NGHỆ AN

Căn cứ vào Điều 212; 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 54; 55; khoản 1 Điều 59 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản hòa thành ngày 30/7/2019 của Trung tâm hòa giải - đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An và Đơn yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành của các đương sự.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 333/2019/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Nguyễn Xuân K – sinh ngày 07/12/1978.

Trú tại: Xóm S, xã H, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

2. Chị Nguyễn Thị P – sinh ngày 05/4/1989.

Trú tại: Xóm S, xã H, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Xuân K và chị Nguyễn Thị P kết hôn tại UBND xã H, huyện Y, tỉnh Nghệ An vào ngày 13/02/2017. Qúa trình chung sống do tính tình hai bên không hòa hợp, mỗi bên một chính kiến dẫn đến xích mích, cải vả. Nay vợ chồng đã sống ly thân không còn quan tâm hay có trách nhiệm gì với nhau. Thấy rằng, mâu thuẫn giữa vợ chồng đã trầm trọng, kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, do đó cần chấp nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Xuân K và chị Nguyễn Thị P.

[2] Về con chung: Vợ chồng chưa có con chung.

[3] Về quan hệ tài sản: Anh Nguyễn Xuân K và chị Nguyễn Thị P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Xuân K và chị Nguyễn Thị P thỏa thuận anh K chịu toàn bộ lệ phí Dân sự sơ thẩm theo quy định. Sự thỏa thuận giữa các bên là hoàn toàn tự nguyện, do đó cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Xuân K và chị Nguyễn Thị P.

- Về con chung: Vợ chồng chưa có con chung.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Xuân K và chị Nguyễn Thị P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Các vấn đề khác: Không

2. Về lệ phí: Anh Nguyễn Xuân K nộp 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm. Lệ phí của anh K được tính trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng anh K đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Yên Thành (Biên lai thu tiền số: 0007486 ngày 30 tháng 7 năm 2019). Anh Nguyễn Xuân K đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *VKSND h.Yên Thành*
- *UBND xã H (ĐKKH)*
- *Lưu Hồ sơ việc dân sự.*

Ngô Sỹ Tiến